

Số: 57/2018/QĐST-HNGĐ

N, ngày 14 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 66/2018/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị Ng. Sinh năm 1989.

Nơi ĐKKHKT: Xóm Th, xã N, huyện N, Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Quốc T. Sinh năm 1986.

Nơi ĐKKHKT: Xóm Th, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Ng và anh Nguyễn Quốc T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Giao con chung Nguyễn Ngọc Yến Nh, sinh ngày 14/7/2016 cho chị Hoàng Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Quốc T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi tháng 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng); thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2018. Anh Nguyễn Quốc T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. *Về tài sản chung, nợ chung*: Vợ chồng không có tài sản chung; vợ chồng không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng. Vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí*: Chị Hoàng Thị Ng tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Ng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003483 ngày 09/5/2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi Cục THADS huyện N;
- UBND xã N, huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Mạnh